

Số /BC-UBND

Bình Sơn, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Về việc chỉnh sửa, bổ sung bản đồ và hồ sơ đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện Bình Sơn theo Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Trên cơ sở hướng dẫn số 2704/HDKT-STNMT ngày 06/8/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về lập hệ thống hồ sơ quản lý đối với đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 07/7/2021, UBND tỉnh có Công văn số 3198/UBND-TNMT về việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018.

Căn cứ vào Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thẩm định bản đồ và hồ sơ đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện Bình Sơn.

Căn cứ Công văn số 1635/CNHBS ngày 20/7/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh huyện Bình Sơn về việc kiểm tra đất công ích và đất nông nghiệp khác trên địa bàn huyện Bình Sơn.

Đến nay, UBND huyện đã hoàn thành việc chỉnh sửa, bổ sung bản đồ và hồ sơ đất công ích, đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn huyện Bình Sơn theo Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, do đó đã có một số xã thay đổi số liệu so với Báo cáo số 785/BC-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Bình Sơn với khối lượng, như sau:

I. Nội dung chỉnh sửa theo Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Thị trấn Châu Ổ:

TT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Nội dung thay đổi
1	31	102	9.418,0	CLN	Điều chỉnh thành thửa 231 diện tích 8.493,5 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ quy hoạch ba loại rừng (Theo Quyết định số 2480/QĐ- UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).
2	36	68	8.292,4	BHK	Điều chỉnh thành thửa 212 diện tích 6.971,7 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ quy hoạch ba loại rừng (Theo Quyết định số 2480/QĐ- UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi).
3	12	116	128,9	BHK	Loại ra khỏi danh sách đất công ích sau khi xác định là đất cá thể của hộ gia đình cá nhân (Theo văn bản số 100/UBND ngày 29/4/2022 của UBND thị trấn Châu Ổ).

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của UBND thị trấn sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường) là 757 thửa/ diện tích 581.768,8m². Trong đó:

+ Đất công ích là 571 thửa/diện tích 353.457,7 m² (Có 494 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 77 đơn vị dồn điền đổi thửa);

+ Đất nông nghiệp khác là 186 thửa/diện tích 228.311,1 m² (Có 173 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 13 đơn vị vì dồn điền đổi thửa).

2. Xã Bình Chương:

STT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Nội dung thay đổi
1	14	299	701,0	BHK	Điều chỉnh diện tích thành 703,0 m ² sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Đường dây điện 220kv Sơn Hà – Dốc Sỏi. (theo Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 19/08/2013 của UBND huyện Bình Sơn).
2	14	301	1.271,0	BHK	Điều chỉnh diện tích thành 1.253,0 m ² sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Đường dây điện 220kv Sơn Hà – Dốc Sỏi. (theo Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 19/08/2013 của UBND huyện Bình Sơn).

3	14	1339	1.951,0	BHK	Điều chỉnh diện tích thành 1.954,0 m ² sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Đường dây điện 220kv Sơn Hà – Dốc Sỏi. (theo Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 19/08/2013 của UBND huyện Bình Sơn).
---	----	------	---------	-----	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của xã Bình Chương sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường) là 573 thửa/ 518.618,0 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 482 thửa/diện tích 421.091,0 m² (Có 427 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 55 đơn vì dồn điền đổi thửa);

+ Đất nông nghiệp khác là 91 thửa/diện tích 97.527,0 m² (Có 77 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 14 đơn vì dồn điền đổi thửa).

3. Xã Bình Minh:

STT	Tờ BĐ	Số thửa	Diện tích trước điều chỉnh (m ²)	Diện tích sau điều chỉnh (m ²)	Loại đất	Lý do điều chỉnh
1	11	965	903,0	847,0	BHK	Điều chỉnh theo Quyết định thu hồi số 4167 và 4168/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND huyện Bình Sơn về thu hồi đất để xây dựng công trình đường dây 220KV Sơn Hà-Dốc Sỏi
2	39	999	4.679,0	4.600,0	BHK	Điều chỉnh theo Quyết định thu hồi số 215/QĐ-UBND ngày 19/8/2013 của UBND huyện Bình Sơn về thu hồi đất để xây dựng công trình đường dây 220KV Sơn Hà-Dốc Sỏi

3	12	2008	2.575,0	2.572,0	BHK	Điều chỉnh theo Quyết định thu hồi số 4167/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND huyện Bình Sơn về thu hồi đất để xây dựng công trình đường dây 220KV Sơn Hà-Dốc Sỏi
4	12	1931	360,0	387,0	LUC	Điều chỉnh ranh thửa do thực hiện dồn điền đổi thửa
5	12	2005	1.468,0	1.613,0	LUC	
6	33	1236	739,0	773,0	LUC	
7	28	1037	997,0	469,0	LUC	
8	33	1319	615,0	566,0	LUC	
9	33	1321	727,0	712,0	LUC	
10	33	1322	758,0	823,0	LUC	
11	33	1323	817,0	818,0	LUC	
12	34	1912	717,0	740,0	LUC	
13	34	1920	692,0	729,0	LUC	
14	34	1933	996,0	965,0	LUC	
15	34	2088	1.389,0	1.277,0	BHK	
16	34	2179	1.670,0	1.782,0	BHK	
17	37	1716	1.338,0	1.373,0	BHK	
18	37	1849	1.838,0	839,0	LUC	
19	56	338	870,0	822,0	BHK	
20	56	406	3.865,0	3.943,0	CLN	
21	56	407	6.313,0	6.095,0	CLN	
22	37	1857	1.617,0		LUC	

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của UBND xã Bình Minh sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường*) là 1143 thửa/ diện tích 1.267.464,0 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 1134 thửa/ diện tích 1.209.723,0 m² (Có 865 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 269 đơn vì dồn điền đổi thửa);

+ Đất nông nghiệp khác là 09 thửa/57.741,0 m² (Có 09 hồ sơ đủ điều kiện).

4. Xã Bình Nguyên:

TT	Tờ BĐ	Số thửa	Diện tích trước điều chỉnh (m ²)	Diện tích sau điều chỉnh (m ²)	Loại đất	Lý do điều chỉnh
1	32	1530	564,0	628,0	LUC	Điều chỉnh theo Quyết định thu hồi số 4157/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND huyện Bình Sơn thu hồi đất để xây dựng công trình đường dây 220KV Sơn Hà-Dốc Sỏi
2	32	1529	250,0		LUC	Loại khỏi danh sách đất công ích. Do điều chỉnh trong quá trình dồn điền đổi thửa

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của UBND xã Bình Nguyên sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường*) là 712 thửa/ diện tích 287.122,5 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 561 thửa diện tích 260.549,5 m² (Có 438 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 123 đơn vì dồn điền đổi thửa);

+ Đất nông nghiệp khác là 151 thửa/26.573,0 m² (Có 151 hồ sơ đủ điều kiện).

5. Xã Bình Trung

TT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Nội dung thay đổi
1	4	678	79.516,0	CLN	Chuyển qua đất nông nghiệp khác không đủ điều kiện. Điều chỉnh thành thửa 948, diện tích 79.439,0 m ² sau khi tham chiếu bản đồ trích đo công trình: Đường dây 220kV Sơn Hà - Dốc Sỏi. Trong quá trình thực hiện dự án Đường dây 220kV Sơn Hà - Dốc Sỏi đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
2	20	1419	1.563,0	BHK	Điều chỉnh giảm thửa này ra danh sách đất công ích: Nguyên nhân: Vào năm

					2012 UBND xã Bình Trung thực hiện xây dựng nông thôn mới, mở rộng đường và thực hiện bê tông nông thôn đã vận động nhân dân hiến đất, đốn chặt cây để mở rộng đường bị ảnh hưởng diện tích đất cấp theo Nghị định 64/CP của gia đình. UBND xã đã vận động hộ và thống nhất đổi đất do UBND xã quản lý cho thửa đất này cho hộ dân
3	22	2381	411,0	BHK	Điều chỉnh giảm thửa này ra danh sách đất công ích: Nguyên nhân: Vào năm 2012 UBND xã Bình Trung thực hiện xây dựng nông thôn mới, mở rộng đường và thực hiện bê tông nông thôn đã vận động nhân dân hiến đất, đốn chặt cây để mở rộng đường bị ảnh hưởng diện tích đất cấp theo Nghị định 64/CP của gia đình. UBND xã đã vận động hộ và thống nhất đổi đất do UBND xã quản lý cho thửa đất này cho hộ dân
4	22	2383	232,0	BHK	Điều chỉnh giảm thửa này ra danh sách đất công ích: Nguyên nhân: Vào năm 2012 UBND xã Bình Trung thực hiện xây dựng nông thôn mới, mở rộng đường và thực hiện bê tông nông thôn đã vận động nhân dân hiến đất, đốn chặt cây để mở rộng đường bị ảnh hưởng diện tích đất cấp theo Nghị định 64/CP của gia đình. UBND xã đã vận động hộ và thống nhất đổi đất do UBND xã quản lý cho thửa đất này cho hộ dân.

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của xã sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường) là 1.619 thửa/diện tích 1.269.278,40 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 1115 thửa/diện tích 630.416,4 m² (Có 928 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 187 đơn vì dồn điền đổi thửa)

+ Đất nông nghiệp khác là 504 thửa/diện tích 638.862,0 m² (Có 503 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 01 đơn vì không có quyết định thu hồi đất công trình đường dây 220kV Sơn Hà - Dốc Sỏi).

6. Xã Bình Dương

TT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Nội dung thay đổi
1	3	326	684,0 m ²	LUC	Loại ra khỏi danh sách đất công ích (Theo văn bản số 94/UBND ngày 24/5/2022).
2	7	2218	394,0 m ²	BHK	Loại ra khỏi danh sách đất công ích (Theo văn bản số 94/UBND ngày 24/5/2022).
3	7	2389	578,0 m ²	BHK	Điều chỉnh diện tích thành 431,0 m ² thuộc danh sách đất công ích sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước, đã thu hồi phần diện tích 147,0 m ² (Theo quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Bình Sơn).
4	7	2390	573,0 m ²	BHK	Điều chỉnh diện tích thành 488,0 m ² thuộc danh sách đất công ích sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Đập ngăn mặn Bình Nguyên và Bình Phước, đã thu hồi phần diện tích 85,0 m ² (Theo quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Bình Sơn).
5	8	1406	1234,0 m ²	LUC	Loại ra khỏi danh sách đất công ích (Theo văn bản số 94/UBND ngày 24/5/2022).
6	12	2451	340,0 m ²	LUC	Loại ra khỏi danh sách đất công ích (Theo văn bản số 94/UBND ngày 24/5/2022).

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của xã sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường) là 939 thửa/ 761.304,9 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 749 thửa/ diện tích 435.952,5 m² (Có 92 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 657 đơn vì dồn điền đổi thửa);

+ Đất nông nghiệp khác là 190 thửa/ diện tích 325.352,4 m² (Có 190 hồ sơ đủ điều kiện).

7. Xã Bình Hải

TT	Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất	Nội dung thay đổi
1	64	326	73,0	LUK	Điều chỉnh thành thửa 467 diện tích 64,0 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác,

					sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 9,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
2	64	336	107,0	LUK	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 107,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
3	64	355	41,0	LUK	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 41,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
4	64	365	62,0	LUK	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 62,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
5	64	370	51,0	LUK	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 51,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
6	64	383	53,0	LUK	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 53,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
7	64	470	8.990,0	CLN	Chuyển qua đất nông nghiệp khác không đủ điều kiện. Điều chỉnh diện tích thành 736,0 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ trích đo

					dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 8.254,0 m ² . Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
8	64	471	32.380,0	CLN	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 32.380,0 m ² . Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
9	65	255	10.958,0	CLN	Chuyển qua đất nông nghiệp khác không đủ điều kiện. Điều chỉnh diện tích thành 7.263,0 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 3.695,0 m ² . Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
10	67	3	165,0	LUK	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 165,0 m ² Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
11	67	60	150,0	LUK	Điều chỉnh thành thửa 300 diện tích 28,0 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 122,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
12	67	72	21.817,0	CLN	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 21.817,0 m ² Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn

					Tường 07 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
13	67	158	13.417,0	CLN	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07, 08 đã thu hồi hết phần diện tích 13.417,0 m ² . Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07,08 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
14	67	292	38,0	LUK	Điều chỉnh diện tích thành 7,0 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 31,0 m ² (Theo quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
15	67	297	52,0	CLN	Điều chỉnh diện tích thành 19,0 m ² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 33,0 m ² (Theo quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND huyện Bình Sơn).
16	68	65	21.634,0	CLN	Loại ra khỏi danh sách đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07, 08 đã thu hồi hết phần diện tích 21.634,0 m ² . Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07, 08 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.
17	68	221	11.312,0	CLN	Loại ra khỏi danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi hết phần diện tích 11.312,0 m ² . Trong quá trình thực hiện dự án Khu đô thị Vạn Tường 07 đã kiểm kê, lập phương án bồi thường thu hồi đất, giao đất nhưng không ban hành quyết định thu hồi.

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của xã sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện theo ý kiến kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn

số 1719/STNMT-ĐDBĐ ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường) là 255 thửa/ diện tích 318.174,0 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 176 thửa/ diện tích 298.534,0 m² (Có 176 hồ sơ đủ điều kiện);

+ Đất nông nghiệp khác là 79 thửa/ diện tích 19.640,0 m² (Có 77 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 02 đơn vị không có quyết định thu hồi đất Khu đô thị Vạn Tường 07).

II. Nội dung thay đổi khác

Quá trình xác lập hồ sơ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác trên địa bàn huyện Bình Sơn có sự sai sót nên UBND huyện đã phối hợp với đơn vị thi công chỉnh sửa và hoàn thiện lại hồ sơ pháp lý của các thửa đất công ích, đất nông nghiệp khác, cụ thể có sự điều chỉnh như sau:

1. Xã Bình Hiệp:

Theo Báo cáo số 785/BC-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Bình Sơn là 519 thửa/ diện tích 350.365,0 m². Trong đó:

- Đất công ích là 486 thửa/ diện tích 334.868,0 m²;
- Đất nông nghiệp khác là 33 thửa/ diện tích 15.497,0 m².

Nhưng quá trình xác lập hồ sơ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác trên địa bàn xã Bình Hiệp có sự sai sót nên UBND huyện đã phối hợp với đơn vị thi công chỉnh sửa và hoàn thiện lại hồ sơ pháp lý của các thửa đất công ích, đất nông nghiệp khác, cụ thể có sự điều chỉnh như sau:

- Tờ bản đồ số 16 thửa 475 diện tích 652,0 m² loại đất BHK. Điều chỉnh thành thửa 1160 diện tích thành 655,0 m² thuộc danh sách đất công ích.

- Tờ bản đồ số 16 thửa 1164 diện tích 1.267,0 m² loại đất LUC. Điều chỉnh diện tích thành 767,0 m² thuộc danh sách đất công ích.

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của xã sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện là 519 thửa/ 349.868,0 m². Trong đó:

+ Đất công ích là 486 thửa/ diện tích 334.371,0 m² (Có 477 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 09 đơn vị dồn điền đổi thửa);

+ Đất nông nghiệp khác là 33 thửa/ diện tích 15.497,0 m². (Có 33 hồ sơ đủ điều kiện).

2. Xã Bình Hòa:

Theo Báo cáo số 785/BC-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Bình Sơn là 1.006 thửa/ diện tích 755.524,0 m². Trong đó:

- Đất công ích là 684 thửa/ diện tích 366.131,0 m²;
- Đất nông nghiệp khác là 322 thửa/ diện tích 389.393,0 m².

Nhưng quá trình xác lập hồ sơ đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác trên địa bàn xã Bình Hòa có sự sai sót nên UBND huyện đã phối hợp với đơn vị thi công chỉnh sửa và hoàn thiện lại hồ sơ pháp lý của các thửa đất công ích, đất nông nghiệp khác, cụ thể có sự điều chỉnh như sau:

- Tờ bản đồ số 56, thửa 29 diện tích 177,0 m² loại đất BHK điều chỉnh thành thửa 145 diện tích 79,0 m² thuộc danh sách đất nông nghiệp khác, sau khi tham chiếu bản đồ trích đo dự án: Khu đô thị Vạn Tường 07 đã thu hồi phần diện tích 98,0 m² (*Theo Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND huyện Bình Sơn*).

Danh sách đất công ích và đất nông nghiệp khác của xã Bình Hòa sau khi chỉnh sửa và hoàn thiện là 1.006 thửa/ 755.426,0 m². Trong đó:

- + Đất công ích là 684 thửa/ diện tích 366.131,0 m² (Có 676 hồ sơ đủ điều kiện; Không đủ điều kiện kê khai đăng ký cho 08 đơn vì dồn điền đổi thửa);
- + Đất nông nghiệp khác là 322 thửa/ diện tích 389.295,0 m² (Có 322 hồ sơ đủ điều kiện).

Để có cơ sở đưa vào quản lý, sử dụng các sản phẩm đã hoàn thành, UBND huyện Bình Sơn kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh khối lượng đất công ích và đất nông nghiệp khác nhằm đảm bảo hồ sơ để phục vụ công việc tiếp theo.

UBND huyện Bình Sơn kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- VPH: C, PCVP, CVTNMT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ung Đình Hiền